

B, ngày 18 tháng 02 năm 2024

Số: 02/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 12; Khoản 7, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số: 83/2023/TLST-TCDS ngày 15 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn (viết tắt là TNHH) mua bán nợ Galaxy; địa chỉ: Tầng 5 Khố E, Tòa nhà Cộng Hoà Garden, số 20 Cộng Hoà, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Giám đốc Công ty

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức Lâm - Phó Giám đốc Công ty

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Đào Tùng Lâm - Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Vchi nhánh Q

- Bị đơn: Ông Phạm Đức T, sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn 5, xã Đ, huyện B, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán:

- Căn cứ vào Hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX-VPB ngày 30/6/2023 và phụ lục hợp đồng mua bán nợ ngày 20/10/2023, Ngân hàng Thương mại cổ phần V đồng ý bán và Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy đồng ý mua khoản nợ của ông Phạm Đức T theo Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2103153477795 ngày 19/3/2021.

- Căn cứ Hợp đồng tín dụng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2103153477795 ngày 19/3/2021, đại diện Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy và ông Phạm Đức T thống nhất thỏa thuận: ông Phạm Đức T còn nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần V tính đến ngày 04/01/2024 số tiền là 497.833.231 đồng (bốn

trăm chín mươi bảy triệu tám trăm ba mươi ba nghìn hai trăm ba mươi một đồng) trong đó:

Tiền gốc là 351.987.468 đồng (ba trăm năm mươi một triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi tám đồng)

Tiền lãi là 145.845.763 đồng (một trăm bốn mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn bảy trăm sáu mươi ba đồng)

- Thời gian trả nợ như sau: ông Phạm Đức T thống nhất chậm nhất vào ngày 17 tháng 3 năm 2024 sẽ trả cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy toàn bộ số tiền 497.833.231 đồng (bốn trăm chín mươi bảy triệu tám trăm ba mươi ba nghìn hai trăm ba mươi một đồng) tính đến ngày 04/01/2024.

- Kể từ ngày 05/01/2024 ông Phạm Đức T còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2103153477795 ngày 19/3/2021.

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp: Các bên thống nhất thỏa thuận trong trường hợp ông Phạm Đức T vi phạm thời gian trả nợ đã cam kết thì Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy có quyền yêu cầu yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2103153477795 ngày 19/3/2021 xử lý xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 73A-202.42, số khung RNYRP51M6MC211300, số máy G4NAKH300493 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Q cấp ngày 17/3/2021 thuộc sở hữu của Phạm Đức T để thu hồi nợ cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy.

2.3. Về án phí: Ông Phạm Đức T phải nộp 11.956.000 đồng (mười một triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Trả lại cho Công ty TNHH mua bán nợ Galaxy số tiền 11.623.000 đồng (mười một triệu sáu trăm hai ba nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Công ty đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 0002507 ngày 15/12/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS huyện B;
- THA huyện B;
- TAND tỉnh Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

